TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số:86/2017/DS - ST
Ngày: 22/8/2017
V/v: "Tranh chấp hợp đồng Tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Bình Hòa

2. Bà Nguyễn Thị Nữ

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Minh Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương *tham gia phiên toà:* không tham gia

Vào ngày 22 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 226/2017/TLST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2017 về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2017/QĐXXST – DS ngày 28 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCPVNTV. Địa chỉ: Tầng 1 – 7 Tòa nhà Thủ Đô, số 72 phố THĐ, phường THĐ, Quận HK, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Ngô Chí Dũng – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền ông Lê Hiền Thảo – chức vụ: Trưởng phòng Thu hồi nợ pháp lý, (văn bản ủy quyền ngày 08/02/2017).

Người đại diện theo ủy quyền bà Phạm Như Q, sinh năm 1987. Địa chỉ cư trú: Số 82/1 khu phố Tây A, phường ĐH, thị xã DA, tỉnh Bình Dương, (văn bản ủy quyền ngày 07/3/2017), có mặt.

2. Bị đơn: ông Lê Huy Q, sinh năm 1981; Địa chỉ: 67/33 tổ 33 khu phố 5, phường PM, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Ngày 27/10/2014 ông Lê Huy Q có ký hợp đồng tín dụng số 20141121 – 500002 – 0173 với Ngân hàng TMCPVNTV để vay số tiền 21.000.000đồng (hai mươi mốt triệu đồng), lãi suất 5%/tháng. Thời gian thanh toán là 24 tháng với số tiền chia đều của 23 tháng đầu là 1.522.000đồng, tháng cuối cùng là 2.270.000đồng. Sau khi ký hợp đồng vay khách hàng đã nhận đủ tiền và thực hiện thủ tục thanh toán được 6 kỳ với số tiền gốc lãi là 9.132.000đồng (chín triệu một trăm ba mươi hai nghìn đồng), trong đó gốc 2.897.812 đồng và lãi là 6.234.188đồng, kể từ ngày 27/6/2015 ông Lê Huy Q đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Lê Huy Q thanh toán tiền gốc và lãi là 28.144.000đồng (nợ gốc là 18.102.188 đồng và tiền lãi 10.041.812 đồng).

Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đối với bị đơn ông Lê Huy Q, sau khi Tòa án thụ lý vụ án và tống đạt các văn bản tố tụng ông Q có bản tự khai thống nhất với nội dung cũng như yêu cầu từ phía ngân hàng. Đồng thời có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ pháp luật: Ngày 27/10/2014, ông Lê Huy Q có ký đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20141121 – 500002 – 0173 với Ngân hàng TMCPVNTV để vay số tiền 21.000.000đồng (hai mươi mốt triệu đồng), lãi suất 5%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Như vậy, quan hệ pháp luật là "tranh chấp hợp đồng tín dụng".

[2] Về thủ tục tố tụng: bị đơn ông Lê Huy Q có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung tranh chấp: Theo đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20141121 – 500002 – 0173 ngày 27/10/2014 giữa ông Lê Huy Q với Ngân hàng TMCPVNTV thể hiện: Ngân hàng TMCPVNTV cho bên vay là ông Lê Huy Q vay số tiền 21.000.000đồng (hai mươi mốt triệu đồng), lãi suất là 5%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận, sau khi vay ông Q phải thanh toán cả gốc và lãi là 37.276.000đ (ba mươi bảy triệu hai trăm bảy mươi sáu nghìn đồng), thời hạn vay là 24 tháng, lịch trả cụ thể là 23 tháng đầu mỗi tháng 21.522.000đồng, tháng cuối cùng là 2.270.000đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng ông Q đã nhận đủ tiền và đã thanh toán 6 kỳ với số tiền gốc lãi là 9.132.000đồng (chín triệu một trăm ba mươi hai nghìn đồng), trong đó gốc 2.897.812 đồng và lãi là 6.234.188đồng. Kể từ ngày 27/6/2015 cho đến thời điểm Ngân hàng TMCPVNTV khởi kiện thì ông Q không thanh toán tiếp nợ đến hạn, như vậy ông Q đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo thỏa thuận. Ngân hàng TMCPVNTV yêu cầu ông Q trả số nợ là

28.144.000đồng (nợ gốc là 18.102.188 đồng và tiền lãi 10.041.812 đồng) là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ phân tích trên, xét thấy có đủ căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCPVNTV: Buộc ông Lê Huy Q có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCPVNTV số tiền 28.144.000đồng (hai mươi tám triệu một trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận 28.144.000đồng (hai mươi tám triệu một trăm bốn mươi bốn nghìn đồng). Do đó bị đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu nguyên đơn được chấp nhận, cụ thể 28.144.000đồng x 5% = 1.407.200đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 11, 12, 13 và Điều 24 Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng ban hành kèm theo Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam;

- Áp dụng Điều 4, Điều 5, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 91, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Áp dụng khoản 4 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCPVNTV đối với bị đơn ông Lê Huy Q về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Buộc ông Lê Huy Q có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCPVNTV số tiền 28.144.000đồng (hai mươi tám triệu một trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thanh toán số tiền nêu trên thì người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi bằng mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lê Huy Q phải nộp án phí 1.407.200đồng (một triệu bốn trăm lẽ bảy nghìn hai trăm đồng). Hoàn trả cho Ngân hàng TMCPVNTV số tiền 704.000đồng (bảy trăm lẽ bốn nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0000941 ngày 25/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án Bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- CC THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Thu Thảo